

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN U MINH
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2019/DS-ST

Ngày: 19-3-2019

V/v: “*Tranh chấp hợp đồng
vay tài sản*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN U MINH, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Hoài Hận

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Trịnh Hữu Hiệp

Ông Đoàn Quốc Thống

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Dương Như Ý, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.

Ngày 19 tháng 3 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện U Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 174/2018/TLST-DS ngày 07 tháng 12 năm 2018 về việc “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 204/2019/QĐXXST-DS ngày 14 tháng 02 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 16/2019/QĐST-DS ngày 26 tháng 02 năm 2019, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Hồ Thị S, sinh năm 1962 (có mặt)

Địa chỉ cư trú: Ấp 6, xã Khánh Tiến, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Văn N, sinh năm 1992 (vắng mặt)

Địa chỉ cư trú: Ấp 2, xã Khánh Tiến, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện ngày 20 tháng 11 năm 2018 và tại phiên tòa nguyên đơn Bà Hồ Thị S trình bày: Do Anh Nguyễn Văn N đi ghe biển cho bà, nên vào tháng 6 năm 2017 âm lịch, Anh Nguyễn Văn N mượn của bà số tiền 6.500.000 đồng, sau đó anh N trả được 2.000.000 đồng. Từ đó anh N không đi ghe biển cho bà và cũng không trả số tiền còn lại cho bà, mặc dù bà có yêu cầu anh N trả số tiền nợ còn lại nhưng anh N không trả. Nên bà yêu cầu tổ hòa giải ấp 2, xã Khánh Tiến giải quyết, khi đó anh N trả cho bà số tiền 2.000.000 đồng và hứa sẽ trả số tiền còn lại 2.500.000 đồng nhưng anh N không thực hiện. Do đó, bà yêu cầu Tòa án giải

quyết buộc anh N trả cho bà số tiền còn lại 2.500.000 đồng và bà không yêu cầu tính lãi.

* Đối với Anh Nguyễn Văn N, Tòa án nhân dân huyện U Minh đã tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải và giấy triệu tập để tham gia phiên tòa nhưng anh N vắng mặt không lý do và không trình bày đối với yêu cầu của bà S.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng:

Bà Hồ Thị S khởi kiện yêu cầu Anh Nguyễn Văn N trả tiền vay. Xét đây là quan hệ tranh chấp dân sự về việc “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện U Minh theo quy định tại khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa anh N vắng mặt không lý do. Do đó, Tòa án căn cứ vào điểm b, khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt anh N.

[2]. Về nội dung:

Bà Hồ Thị S yêu cầu Tòa án buộc anh N trả số tiền 2.500.000 đồng. Đối với anh N Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng để tham gia hòa giải và xét xử nhưng anh N vắng mặt không có lý do, nên anh phải gánh chịu mọi thiệt hại. Xét thấy việc anh N mượn tiền của bà S là có thật thể hiện tại giấy hẹn ngày 10 tháng 5 năm 2018, tại biên bản hòa giải ngày 16 tháng 7 năm 2018 và việc anh N không tham gia tố tụng, không gửi văn bản trình bày đối với yêu cầu của bà S nên yêu cầu của bà S là có cơ sở được Hội đồng xét xử chấp nhận. Do đó, buộc Anh Nguyễn Văn N có nghĩa vụ trả cho Bà Hồ Thị S số tiền 2.500.000 đồng.

Về án phí: Án phí dân sự không có giá ngạch anh N phải chịu 300.000 đồng, Bà Hồ Thị S không phải nộp án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; điểm b, khoản 2 Điều 227; Điều 271 và 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 463; Điều 466 Bộ luật dân sự năm 2015; Khoản 2, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về án phí lệ phí Tòa án.

* Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Bà Hồ Thị S đối với Anh Nguyễn Văn N.

Buộc Anh Nguyễn Văn N trả cho Bà Hồ Thị S số tiền 2.500.000đ (*Hai triệu năm trăm nghìn đồng*).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, nếu chậm thi hành án thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Về án phí: Án phí dân sự không có giá ngạch Anh Nguyễn Văn N phải chịu 300.000 đồng.

Hoàn trả cho Bà Hồ Thị S số tiền đã dự nộp tạm ứng án phí là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0004055, ngày 30 tháng 11 năm 2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm, Bà Hồ Thị S có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng Anh Nguyễn Văn N có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện U Minh, tỉnh Cà Mau;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện U Minh, tỉnh Cà Mau;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, văn thư.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hoài Hận